

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH UBND XÃ HÒA VANG

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025);

Căn cứ Nghị định số: 123/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số: 37./BB-VPFC lập ngày 10/06/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông (bà) có tên sau đây:

Ông (bà): Lê Trung Vân

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 03/02/1959

Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp: Tự do

Nơi ở hiện tại: Thôn Cẩm Toại Trung, xã Hòa Vang, TP Đà Nẵng

Số định danh cá nhân: 048059005014; ngày cấp: 09/05/2021; nơi cấp: CCSQLHCVTTXH.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của xã tại thửa đất số 471, tờ bản đồ số 61, thôn Cẩm Toại Trung, xã Hòa Vang đối với phần diện tích 200m² từ thời điểm năm 2002.

3. Quy định tại: Điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

4. Các tình tiết tăng nặng (nếu có): Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ (nếu có): Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Cụ thể: Mức tiền phạt là 7.500.000đ (Bằng chữ: Bảy triệu năm trăm ngàn đồng y).

b) Hình thức xử phạt bổ sung (nếu có): Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả, cụ thể:

Thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 139 Luật Đất đai năm 2024.

Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được là 60.543.940 đồng. Làm tròn : 60.544.000 đồng (Bằng chữ: Sáu mươi triệu năm trăm bốn mươi bốn ngàn đồng y).

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Những nội dung trực tiếp liên quan đến việc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có): Không.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do ông (bà) bị xử phạt có tên tại Điều này chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) Lê Trung Vân là cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà) có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông (bà) Lê Trung Vân không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì cá nhân, tổ chức vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

a) Ông (bà) bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại Phòng giao dịch số 03 – Kho bạc Nhà nước khu vực XIII hoặc nộp tiền phạt vào ngân hàng thương mại nơi Phòng giao dịch số 03 – Kho bạc Nhà nước khu vực XIII mở tài khoản tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh Hòa Vang Nam Đà Nẵng, địa chỉ tại thôn Dương Lâm 1, xã Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng theo thông tin nộp ngân sách nhà nước như sau:

Tài khoản: 7111.4.1143296.00000 tại Phòng giao dịch số 03 – Kho bạc Nhà nước khu vực XIII; Mã cơ quan ra quyết định xử phạt: 20320; Mã chương: 830; Mục: 4250; Mã nội dung kinh tế (mã tiểu mục): 4299 trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận Quyết định này.

b) Ông (bà) Lê Trung Vân có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Phòng giao dịch số 03 - Kho bạc Nhà nước khu vực XIII để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng Kinh tế xã Hòa Vang để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho các cơ quan, đơn vị có liên quan để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở NN&MT TP;
- VPĐKĐĐ TP;
- CN VPĐKĐĐ KV IV;
- VP HĐND-UBND xã;
- Các thành phần tổ chức, cá nhân có liên quan;
- Lưu: VT, KT.

CHỦ TỊCH

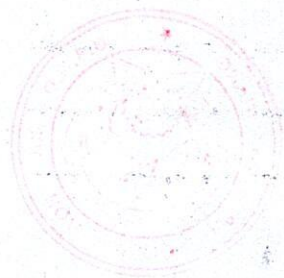


Lê Phú Nguyễn



<In ở mặt sau>(**) Quyết định đã giao trực tiếp cho <cá nhân/người đại diện của tổ chức>(**) bị xử phạt vào hồi giờ phút, ngày / /

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ và tên)



Mẫu số 02
Ký hiệu: C1-02/NS
Mã hiệu: 262041303A
Số: 3724878



GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tiền mặt ☒ Chuyển khoản ☐
Loại tiền: VNĐ ☒ USD ☐ Khác:.....

Số tham chiếu: 20402026159372487800

Mã số thuế: 048059005014

Người nộp ngân sách nhà nước: **LÊ TRUNG VÂN**Địa chỉ: **TỔ 3 THÔN CẨM TOẠI TRUNG**Phường/xã/đặc khu: **Xã Hòa Vang**

Tỉnh, TP:

Thành phố Đà Nẵng

Người nộp thay:

Địa chỉ:

Phường/xã/đặc khu:

Tỉnh, TP:

Đề nghị NHNo&PTNT Việt Nam chi nhánh: **NHNo&PTNT Chi nhánh Nam Đà Nẵng**

Trích TK số:

Hoặc thu tiền mặt để nộp ngân sách nhà nước.

Số tài khoản đơn vị hưởng: **7111**Tên cơ quan quản lý thu: **Xã Hòa Vang - Thuế cơ sở 4 thành phố Đà Nẵng**Tại Kho bạc Nhà nước: **KBNN Khu vực XIII - Phòng Giao dịch số 3**Mở tại ngân hàng ủy nhiệm thu: **Agribank Chi nhánh Hòa Vang Nam Đà Nẵng**

Nộp theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền:

Kiểm toán nhà nước ☐Thanh tra chính phủ ☐Cơ quan có thẩm quyền khác ☐

STT	Phần dành cho người nộp thuế ghi					Phần dành cho NH UNT/ NH Phối hợp thu/KBNN ghi		
	Số tờ khai/ Số QĐ/ Số TB/ Mã định danh HS Hoặc khoản phải nộp (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số nguyên tệ	Số tiền VND	Mã chương	Mã NDKT (TM)	Mã DBHC
1	7515517943720001	06/2026	Thuế GTGT hàng SX, KD trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	8 419 500	8 419 500	857	1701	20320
2	3380319098050001	06/2026	Thuế thu nhập từ hoạt động SX, KD của cá nhân	3 367 800	3 367 800	857	1003	20320
	Tổng cộng			11 787 300	11 787 300			

Tổng số tiền ghi bằng chữ: **Mười một triệu bảy trăm tám mươi bảy nghìn ba trăm đồng./.**

PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG GHI KHI HẠCH TOÁN:

Mã Cơ quan quản lý thu: **1142261**Nợ TK: **101101**Có TK: **2008203000018**

NGƯỜI NỘP TIỀN

Ngày 08 tháng 06 năm 2026

Người nộp tiền **Kế toán trưởng Thủ trưởng đơn vị**

NHNo&PTNT Chi nhánh Nam Đà Nẵng

Ngày 08 tháng 06 năm 2026

Thủ quỹ **Giao dịch viên Kiểm soát viên**
(Ghi chức danh, ký, họ tên và đóng dấu)

LƯU VÕ MAITTY

Đinh Thị Hoàng Yến

for this we can

sub

as it

$$air = r \times ar$$

$$ar = r \times ar$$

$$ar \times r = ar \times r$$

Mẫu số 02
Ký hiệu: C1-02/NS
Mã hiệu: 262041303A
Số: 4027889

GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tiền mặt ☒ Chuyển khoản ☐
Loại tiền: VND ☒ USD ☐ Khác:.....

Số tham chiếu: 20402026169402788900

Mã số thuế: 048059005014

Người nộp ngân sách nhà nước: **LÊ TRUNG VÂN**Địa chỉ: **TỔ 3 THÔN CẨM TOẠI TRUNG**Phường/xã/đặc khu: **Xã Hòa Vang**

Tỉnh, TP:

Thành phố Đà Nẵng

Người nộp thay:

Địa chỉ:

Phường/xã/đặc khu:

Tỉnh, TP:

Đề nghị NHNo&PTNT Việt Nam chi nhánh: **Agribank Chi nhánh Hòa Vang Nam Đà Nẵng**

Trích TK số:

Hoặc thu tiền mặt để nộp ngân sách nhà nước.

Số tài khoản đơn vị hưởng: **7111**Tên cơ quan quản lý thu: **UBND xã Hòa Vang**Tại Kho bạc Nhà nước: **KBNN Khu vực XIII - Phòng Giao dịch số 3**Mở tại ngân hàng ủy nhiệm thu: **Agribank Chi nhánh Hòa Vang Nam Đà Nẵng**

Nộp theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền:

Kiểm toán nhà nước ☐Thanh tra chính phủ ☐Cơ quan có thẩm quyền khác ☐

STT	Phần dành cho người nộp thuế ghi					Phần dành cho NH UNT/ NH Phối hợp thu/KBNN ghi		
	Số tờ khai/ Số QĐ/ Số TB/ Mã định danh HS hoặc khoản phải nộp (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số nguyên tệ	Số tiền VND	Mã chương	Mã NDKT (TM)	Mã DBHC
1	732/QĐ-XPFC	17/06/2026	Phạt vi phạm khác(PHAT 7.500.000Đ+ XP LỖI BAT HOP PHAP 60.544.000Đ)	68 044 000	68 044 000	830	4299	20320
	Tổng cộng			68 044 000	68 044 000			

Tổng số tiền ghi bằng chữ: **Sáu mươi tám triệu không trăm bốn mươi bốn nghìn đồng./.****PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG GHI KHI HẠCH TOÁN:**Mã Cơ quan quản lý thu: **1143296**Nợ TK: **101101**Có TK: **2008203000018****NGƯỜI NỘP TIỀN**

Ngày 18 tháng 06 năm 2026

Người nộp tiền **Kế toán trưởng Thủ trưởng đơn vị****Agribank Chi nhánh Hòa Vang Nam Đà Nẵng**

Ngày 18 tháng 06 năm 2026

Thủ quỹ **Giao dịch viên Kiểm soát viên**
(Ghi chức danh, ký, họ tên và đóng dấu)

TRẦN THỊ XUÂN THÁI



Sản Khánh Duyên

UBND XÃ HÒA VANG
PHÒNG KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 579/KT

Hòa Vang, ngày 11 tháng 5 năm 2026

V/v xử lý hồ sơ Đăng ký đất đai, tài sản gắn
liền với đất lần đầu của Lê Trung Vân và
bà Võ Thị Ánh Tuyết

Kính gửi: Ông Lê Trung Vân và bà Võ Thị Ánh Tuyết;
Trú tại thôn Cẩm Toại Trung, xã Hòa Vang.

Phòng Kinh tế xã Hòa Vang nhận được hồ sơ Đăng ký đất đai, tài sản gắn
liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu của ông Lê Trung
Vân và bà Võ Thị Ánh Tuyết đối với thửa đất số 471, tờ bản đồ số 61, diện tích
200m², loại đất ở tại thôn Cẩm Toại Trung, xã Hòa Vang.

Qua kiểm tra, Phòng Kinh tế xã Hòa Vang có ý kiến như sau:

1. Theo nội dung kê khai tại mẫu 15 do của ông Lê Trung Vân và bà võ
Thị Ánh Tuyết lập ngày 08/4/2026, nguồn gốc đất do nhà nước giao năm 1991.
Đối chiếu bản đồ 64/CP thuộc thửa đất số 1122, tờ bản đồ số 07, diện tích
475m² loại đất thổ cư do ông Lê Trung Vân kê khai, đăng ký.

Căn cứ Quyết định số 3696/QĐ-UBND ngày 22/5/2002 của Chủ tịch
UBND thành phố Đà Nẵng về việc thu hồi đất, giao đất thực hiện Dự án cải tạo
nâng cấp Quốc lộ 14b. Theo đó, đã thu hồi 515m² trong đó có 475m² loại đất thổ
cư mà ông Lê Trung Vân được nhà nước giao trước đây. Phần diện tích đất và
nhà hiện trạng do ông Lê Trung Vân và bà Võ Thị Ánh Tuyết xây dựng lại từ năm
2002 trên đất do UBND xã quản lý.

Tại khoản 9, Điều 3 Luật Đất đai 2024 quy định: “Chiếm đất là việc sử
dụng đất do Nhà nước đã quản lý mà chưa được cơ quan nhà nước có thẩm
quyền cho phép hoặc sử dụng đất của người sử dụng đất hợp pháp khác mà chưa
được người đó cho phép”. Việc sử dụng đất, xây dựng nhà ở của ông Lê Trung
Vân và bà võ Thị Ánh Tuyết có hành vi vi phạm pháp luật về đất đai theo khoản
9, Điều 3 Luật Đất đai 2024 và Điều 13 Nghị định 123/2024/NĐ-CP ngày
04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh
vực đất đai. Do đó, Phòng Kinh tế xã Hòa Vang kiểm tra, rà soát và tham mưu
cho Chủ tịch UBND xã xử lý hành vi vi phạm hành chính theo quy định trước
khi thực hiện thủ tục đăng ký đất đai.

2. Căn cứ hồ sơ thực hiện thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất
theo quy định tại điểm 1, mục B, phần V, Phụ lục I, Nghị định 151/2025/NĐ-CP
Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân
quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai. Đề nghị ông Lê Trung Vân và bà Võ Thị
Ánh Tuyết bổ sung chứng từ đã thực hiện thuế xây dựng nhà ở tư nhân để có cơ
sở đăng ký tài sản gắn liền với đất theo quy định.

Phòng Kinh tế xã Hòa Vang kính thông báo hướng dẫn để ông Lê Trung Vân
và bà Võ Thị Ánh Tuyết được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND xã (thay báo cáo);
- VP HĐND - UBND xã;
- Lưu: VT, KT (Tân)



TRƯỞNG PHÒNG

Võ Lê Vương



Hoà Vang, ngày tháng năm 2026

BIÊN BẢN LÀM VIỆC

Về

Hôm nay, vào lúc giờ ngày tháng năm 2026, tại
....., xã Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, chúng tôi gồm:

Đại diện Phòng Kinh tế xã Hòa Vang:

Ông (bà):.....

Ông: Cao Văn Tấn Chuyên viên Phòng Kinh tế

Ông (bà): Võ Thị Anh Tuyết Lê Ngọc Văn Chủ sử dụng đất

Theo nội dung đơn đề nghị Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất đối với
thửa đất số: 401..., tờ bản đồ số: 41..., diện tích: 200.....m², loại đất: OK.....
của ông (bà): Lê Ngọc Văn Võ Thị Anh Tuyết.....

địa chỉ thửa đất: Cm. Đại Mỹ....., xã Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ hồ sơ thực hiện thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất và
trình tự, thủ tục Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận
quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia
đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài Ban
hành kèm theo Quyết định số 2304/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Qua làm việc các bên thống nhất các
nội dung sau:

1. Hiện trạng sử dụng đất có hay không có nhà ở, công trình xây dựng; tình
trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất:

.....Hiện tại không có nhà ở.....

.....
.....
.....
.....

2. Trường hợp có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại khoản 7 Điều 137
Luật Đất đai thì thực hiện xác định đất sử dụng ổn định theo quy định tại khoản 38
Điều 3 Luật Đất đai

.....Duyệt bởi quản lý số 1075/CP-USA ngày 10/9/2021 Có kê
.....khởi theo người dân 64/CP-USA đất số 4122 tờ bản đồ số 2 diện
.....tích 425m² đất thổ cư hệ thống tưới tiêu liên lạc thực hiện dự án Cải tạo
.....hàng cấp Ch. 14 theo ch. 85 2696/CP-USA ngày 22/5/2002 khởi
.....theo hệ thống trồng không Có công thứ theo điều 138 Luật.....

3. Trường hợp không có giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 137 Luật Đất đai thì xác định nguồn gốc sử dụng đất; xác định việc sử dụng đất ổn định theo quy định tại khoản 38 Điều 3 Luật Đất đai.

Hồ sơ xác nhận nguồn gốc đất ở là nhà đang sử dụng do UBND xã Mường Cởi xác nhận ngày 08/12/2005 nguồn gốc đất do UBND xã quản lý. Nhà được xây dựng năm 1991

4. Nội dung khác

Tài sản nhà được giao dịch năm 1991 xây dựng nhà ở riêng biệt. Sau lần bán lần 1 năm 2002 theo quyết định thu hồi đất, nhà được trả lại cho chủ cũ. Sau đó, chủ cũ đã xây dựng lại năm 1992 để tiếp tục sử dụng cho đến nay.

Phòng Kinh tế lập biên bản này để có cơ sở xem xét Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu.

Biên bản kết thúc vào lúc giờ cùng ngày, được đọc lại cùng nghe, thống nhất ký biên bản./.

Người lập biên bản


Cao Văn Tân

Chủ sử dụng đất


Lê Trung Văn